TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **164/**2023/HS-ST
Ngày 26/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Tuấn Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quang.

Ông Trần Hữu Lượng.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Đức Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 26/12/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 162/2023/TLST-HS, ngày 29/11/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2023/QĐXXST-HS, ngày 12/12/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Ngọc T**, sinh ngày 26/7/1981, tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Ngọc D (đã chết) và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1958; Vợ: Nguyễn Thị T1, sinh năm 1989, con: Có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

- Bị hại: Anh Nhâm Văn C, sinh năm 1983. Nơi thường trú: Số X, đường Y, phường Z, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện nay: Thôn S, xã Đ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. (Có mặt).

- Người làm chứng:

1. Anh Bùi Văn T2, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (Có mặt);

2. Anh Khương Thế B, sinh năm: 1989; nơi cư trú: Thôn T3, xã Đ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 17/9/2023, bị cáo Hoàng Ngọc T đến quán sửa xe máy của anh Bùi Văn T2 (cùng thôn T) để uống nước với Khương Thế B. Khoảng 08 giờ cùng ngày, Nhâm Văn C đến quán anh T3 cùng ngồi uống nước với T và B Quá trình ngồi uống nước nói chuyện, C nói với T về việc T nợ tiền C chưa trả nhưng T không nói gì mà ngồi đánh cờ tướng trên điện thoại di động, C bực tức đứng dậy, tay phải cầm ống điếu bằng thân cây tre dài 67cm, đường kính 06cm đập 01 phát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vai trái của T. Thấy vậy, T đứng dậy đi lại cửa quán cầm con dao phay dài 44cm, chuôi bằng gỗ dài 14cm, bản lưỡi dao bằng kim loại dài 32cm để đánh lại C nhưng T3 và B can ngăn nên T bỏ lại dao và đi về nhà. C nhặt dao T bỏ lại để đuổi theo và đánh T thì T chạy vào nhà cầm 01 con dao quắm dài 87cm, chuôi dao bằng kim loại dài 60cm, đường kính 2,5cm, bản lưỡi dao bằng kim loại dài 27cm bằng tay trái ra cổng đứng đối diện với C chém 01 phát theo hướng từ trên xuống dưới về phía người của C, C giơ tay phải cầm dao lên đỡ thì T chém trúng dao, T tiếp tục cầm dao bằng hai tay chém phát thứ hai theo hướng từ trên xuống về phía người C thì C vung tay phải cầm dao lên đỡ thì trúng vào bàn tay phải. C lùi lại ném con dao trúng phần đùi chân trái của T và bỏ chạy lại quán sửa xe của T3, sự việc kết thúc.

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 233 ngày 06/10/2023 của Trung Tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang đối với Nhâm Đức C, kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Vết thương ngón 1 như mô tả sẽ để lại sẹo có kích thước tương ứng 1%

- Vết thương ngón II như mô tả 2%

- Gãy xương đốt 1 ngón II: 2%

2. Kết luận:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nhâm Đức C tại thời điểm giám định là 05%.

- Cơ chế, vật gây thương tích: Thương tích như trên là do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại Nhâm Văn C yêu cầu bị cáo Hoàng Ngọc T bồi thường số tiền 100.000.000 đồng. Bị cáo chưa bồi thường.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Dương thu giữ: 01 ống điếu bằng tre đã qua sử dụng hình trụ tròn dài 67cm, đường kính thân điếu 6cm, có nõ điếu; 01 con dao phay đã qua sử dụng dài 44cm, phần chuôi dao bằng gỗ dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài 32cm bản lưỡi dao rộng nhất 6cm, trên chuôi dao có vết vỡ kích thước 3,15cm, chiều hướng từ lưỡi dao về chuôi dao; 01 con dao quắm đã qua sử dụng 87cm, chuôi dao bằng kim loại hình trụ tròn dài 60cm, đường kính 2,5cm, cuối chuôi dao có nắp bằng nhựa, lưỡi dao bằng kim loại dài 27cm, bản rộng nhất của lưỡi dao là 04cm, trên bề mặt có lưỡi dao có bám dính tạp chất màu nâu đỏ; 01 đầu thu camera nhãn hiệu AFIRI, màu trắng; 01 thẻ nhớ Kingstone 64 GB màu đen.

Ngày 10/11/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Dương đã trả lại 01 đầu thu camera nhãn hiệu AFIRI, màu trắng và 01 thẻ nhớ Kingstone 64 GB màu đen cho Hoàng Ngọc T.

Từ nội dung trên, tại Cáo trạng số 169/CT-VKSSD, ngày 29/11/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương đã truy tố Hoàng Ngọc T về Tội cố ý gây thương tích, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Ngọc T phạm tội Cố ý gây thương tích.

- Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc T từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/12/2023.

Về phần bồi thường dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường 2/3 thiệt hại cho bị hại Nhâm Văn C, vì xác định bị hại cũng có phần lỗi.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 ống điều bằng tre đã qua sử dụng hình trụ tròn dài 67cm, đường kính thân điếu 6cm, có nõ điếu; 01 con dao phay đã qua sử dụng dài 44cm, phần chuôi dao bằng gỗ dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài 32cm bản lưỡi dao rộng nhất 6cm, trên chuôi dao có vết vỡ kích thước 3,15cm, chiều hướng từ lưỡi dao về chuôi dao; 01 con dao quắm đã qua sử dụng 87cm, chuôi dao bằng kim loại hình trụ tròn dài 60cm, đường kính 2,5cm, cuối chuôi dao có nắp bằng nhựa, lưỡi dao bằng kim loại dài 27cm, bản rộng nhất của lưỡi dao là 04cm, trên bề mặt có lưỡi dao có bám dính tạp chất màu nâu đỏ.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận việc bị cáo có dùng dao chém 02 phát vào người bị hại C, trong đó phát thứ hai trém trúng vào bàn tay phải của C. Bị cáo cho rằng bị cáo chỉ phòng vệ nhưng gây thương tích cho C, chứ bị cáo không có lỗi gì và không nhất trí bồi thường dân sự. Lời nói sau cùng đề nghị HĐXX xét xử đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Ngoài lời khai nhận tội của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ ngày 17/9/2023, tại thôn A, xã Đ, huyện Sơn Dương, do có mâu thuẫn về việc vay nợ tiền, Nhâm Văn C cầm ống điếu bằng thân cây tre dài 67cm, đường kính 06cm đập 01 phát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vai trái của Hoàng Ngọc T. Sau đó

Hoàng Ngọc T có hành vi cầm 01 con dao quắm dài 87cm, chuôi dao bằng kim loại dài 60cm, đường kính 2,5cm, bản lưỡi dao bằng kim loại dài 27cm (là hung khí nguy hiểm) bằng tay trái chém 01 phát theo hướng từ trên xuống dưới về phía người của C, C giơ tay phải cầm dao lên đỡ thì T chém trúng dao, T tiếp tục cầm dao bằng hai tay chém phát thứ hai theo hướng từ trên xuống về phía người C thì C vung tay phải cầm dao lên đỡ thì trúng vào bàn tay phải của C gây thương tích. Hậu quả: C bị tổn hại 05% sức khỏe.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào "Tội cố ý gây thương tích". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như cáo trạng là có căn cứ pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại Nhâm Văn C thừa nhận có hành vi dùng ống điếu vụt trúng vai, cầm dao ném trúng người của T trước rồi mới bị T cầm dao chém. Ngày 13/11/2023 Công an huyện Sơn Dương đã phạt tiền 6.500.000 đồng *(Sáu triệu năm trăm nghìn đồng)* đối với Nhâm Văn C vì đã có hành vi vi phạm hành chính: *Khoảng 08 giờ ngày 17/9/2023, tại thôn A, xã Đ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Nhâm Văn C đã có hành vi dùng ống điếu vụt trúng vai, cầm dao ném trúng người Hoàng Ngọc T, sinh năm 1981, trú tại thôn A, xã Đ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang nhưng Hoàng Ngọc T từ chối đi giám định thương tích. Theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội.*

Như vậy có căn cứ xác định, bị hại Nhâm Văn C cũng có phần lỗi đó là *dùng ống điếu đánh trúng vai, cầm dao ném trúng vào phần chân trái của bị cáo Hoàng Ngọc T.*

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bản thân bị hại cũng có lỗi. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về mức án Viện kiểm sát đề nghị:

Hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm trật tự an toàn xã hội; trực tiếp xâm phạm đến thân thể, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo hộ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi cố ý gây thương tích đối với người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo là cố ý, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự,

có nơi cư trú rõ ràng, bị hại cũng có lỗi nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nhâm Văn C yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 100.000.000 đồng, nhưng quan điểm của bị cáo là không nhất trí bồi thường vì theo bị cáo, bị cáo không có lỗi trong sự việc xảy ra ngày 17/9/2023. Về nội dung này, Hội đồng xét xử xét thấy các khoản thiệt hại thực tế cần được chấp nhận, gồm có:

+ Hóa đơn bán hàng ngày 17/9/2023: 1.500.000 đồng (BL 109);

+ Phiếu đăng ký khám, cam kết sử dụng dịch vụ ngày 17/9/2023: 1.650.000 đồng (BL 111);

+ Đơn thuốc ngày 19/9/2023: 2.739.000 đồng (BL 112);

+ Hóa đơn mua hàng ngày 19/9/2023: 714.000 đồng (BL 113);

+ Bảng kê chi phí: 4.479.640 đồng (BL 115);

+ Biên lai thu tiền ngày 17/9/2023: 1.785.450 đồng (BL 116);

+ Tiền thuê xe từ xã Đ đến Bệnh viện Lạc Việt: 500.000 đồng;

+ Tiền thuê xe từ Bệnh viện Lạc Việt đến Bệnh viện Việt Đức: 1.500.000 đồng;

+ Tiền thuê xe từ Bệnh viện Việt Đức đến Bệnh viện 108: 500.000 đồng;

+ Tiền thuê xe từ Bệnh viện 108 đến xã Đ: 1.500.000 đồng.

+ Tiền mất thu nhập của anh Nhâm Văn C trong thời gian điều trị từ ngày 17/9/2023 đến ngày 19/9/2023 và ngày nghỉ lao động từ ngày 20/9/2023 đến ngày 03/10/2023) là 17 ngày. Theo biên bản làm việc với anh Nhâm Văn C thể hiện anh C hiện đang là lao động tự do tại xã Đ được khoảng 03 tháng trước khi vụ án xảy ra; tại biên bản xác minh về thu nhập của lao động tự do tại xã Đ ngày 29/9/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sơn Dương thì thu nhập ngày công lao động trung bình tại địa bàn xã Đ vào thời điểm tháng 9 năm 2023 là 250.000 đồng/người/ngày. Thu nhập bị mất của anh Nhâm Văn C trong thời gian điều trị và nghỉ lao động là: 17 ngày x 250.000 đồng/ngày = 4.250.000 đồng;

+ Tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong thời gian điều trị: 17 ngày x 250.000 đồng/ngày = 4.250.000 đồng;

+ Bồi thường tổn thất tinh thần bằng 3 tháng lương cơ bản x 1.800.000 đồng = 5.400.000 đồng;

Tổng cộng: 30.768.090 đồng, làm tròn số: 30.768.000 đồng

Xét bị hại cũng có phần lỗi nên cũng phải chịu một phần trách nhiệm, bị hại chịu 1/3 thiệt hại = 10.256.000 đồng; bị cáo phải bồi thường cho bị hại 2/3 thiệt hại là phù hợp, thành tiền là 20.512.000 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 ống điều bằng tre đã qua sử dụng hình trụ tròn dài 67cm, đường kính thân điếu 6cm, có nõ điếu; 01 con dao phay đã qua sử dụng dài 44cm, phần chuôi dao bằng gỗ dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài 32cm bản lưỡi dao

rộng nhất 6cm, trên chuôi dao có vết vỡ kích thước 3,15cm, chiều hướng từ lưỡi dao về chuôi dao; 01 con dao quắm đã qua sử dụng 87cm, chuôi dao bằng kim loại hình trụ tròn dài 60cm, đường kính 2,5cm, cuối chuôi dao có nắp bằng nhựa, lưỡi dao bằng kim loại dài 27cm, bản rộng nhất của lưỡi dao là 04cm, trên bề mặt có lưỡi dao có bám dính tạp chất màu nâu đỏ. Xét thấy đây là vật chứng của vụ án, hiện không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 đầu thu camera nhãn hiệu AFIRI, màu trắng; 01 thẻ nhớ Kingstone 64 GB màu đen. Ngày 10/11/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Dương đã trả lại cho Hoàng Ngọc T nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự có giá ngạch của khoản tiền phải bồi thường là 20.512.000 x 5% = 1.025.600 đồng. Tổng cộng 1.225.600 đồng án phí.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với Nhâm Văn C có hành vi dùng ống điếu đánh trúng vai, cầm dao ném trúng vào phần chân trái của bị cáo Hoàng Ngọc T, bị cáo T đã từ chối giám định thương tích. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương đã chuyển tài liệu liên quan đến Công an huyện Sơn Dương để xử phạt hành chính, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc T phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc T **06** (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **01 (một)** năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/12/2023).

Giao bị cáo Hoàng Ngọc T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật Thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 590 và Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Buộc bị cáo Hoàng Ngọc T phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh Nhâm Văn C, số tiền **20.512.000 đồng** *(Hai mươi triệu năm trăm mười hai nghìn đồng).*

Khoản tiền phải bồi thường, kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 ống điều bằng tre đã qua sử dụng hình trụ tròn dài 67cm, đường kính thân điếu 6cm, có nõ điếu;

+ 01 con dao phay đã qua sử dụng dài 44cm, phần chuôi dao bằng gỗ dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài 32cm bản lưỡi dao rộng nhất 6cm, trên chuôi dao có vết vỡ kích thước 3,15cm, chiều hướng từ lưỡi dao về chuôi dao;

+ 01 con dao quắm đã qua sử dụng 87cm, chuôi dao bằng kim loại hình trụ tròn dài 60cm, đường kính 2,5cm, cuối chuôi dao có nắp bằng nhựa, lưỡi dao bằng kim loại dài 27cm, bản rộng nhất của lưỡi dao là 04cm.

Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/12/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương.

5. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.025.600 đồng án phí dân sự có giá ngạch. Tổng cộng 1.225.600 đồng *(Một triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn sáu trăm đồng)*.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án (26/12/2023).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Quang - Trần Hữu Lượng **Lê Tuấn Linh**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- UBND xã Đ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Tuấn Linh